

Sóc Trăng, ngày 16 tháng 9 năm 2024

Số:/KH-DTNTTC

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024-2025

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Căn cứ Công văn số 3935/BGD&ĐT-GDTrH ngày 30/7/2024 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025;

- Thực hiện Quyết định số 1828/QĐ-UBND, ngày 08/8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

- Thực hiện Hướng dẫn số 2514/SGD&ĐT-GDTrH ngày 27/8/2024 của Giám đốc Sở GD&ĐT tỉnh Sóc Trăng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2023-2024;

- Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024, tình hình thực tế tại đơn vị, trường THPT DTNT Huỳnh Cương xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025. Cụ thể:

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị nhiệm vụ năm học của Bộ GD&ĐT, hướng dẫn Sở GD&ĐT.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ cụ thể, có tính khả thi, phù hợp với thực tiễn, làm cơ sở chỉ đạo và điều hành.

- Các tổ bộ môn, giáo viên, nhân viên có cơ sở xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ của tổ, cá nhân. Từ đó linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với tình hình thực tiễn trong tổ chức thực hiện chương trình nội dung, mục tiêu giáo dục theo quy định của Bộ GD&ĐT.

III. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

PHẦN I. TÓM TẮT KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023-2024

1. Tập thể, giáo viên, nhân viên

1.1. Đối với tập thể

- Đảng bộ: Xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2023".
- Chính quyền: Sở GD&ĐT xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ".
- Công đoàn cơ sở được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ".

1.2. Đối với giáo viên, nhân viên

- Có 59/59 Cán bộ, giáo viên và nhân viên trong Hội đồng sư phạm nhà trường được xét hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Có 02 giáo viên được Thủ tướng chính phủ tặng bằng khen; 01 giáo viên được Bộ trưởng Bộ GD&ĐT tặng bằng khen.

- Cấp trường: Có 04 giáo viên đạt danh hiệu "Giáo viên chủ nhiệm dạy giỏi".
- Đặc biệt, toàn thể giáo viên, nhân viên chấp hành nghiêm các quy định của

pháp luật, của ngành và giữ vững đoàn kết nội bộ.

2. Học sinh

2.1. Kết quả học tập và rèn luyện cuối năm học (tổng số học sinh toàn trường cuối năm học là 611).

- Về hạnh kiểm có 100% học sinh được xếp loại khá, tốt;
- Về học tập: Đạt danh hiệu học sinh xuất sắc là 1,14% (07 học sinh); danh hiệu học sinh giỏi là 26,18% (146 học sinh), danh hiệu học sinh tiên tiến là 59,08% (361 học sinh).

- Tỷ lệ học sinh được lên lớp thẳng là 100%.
- Tỷ lệ học sinh TN THPT năm 2024 đạt 100%. Đặc biệt điểm trung bình của 6 môn Toán, Ngoại ngữ, Ngữ Văn, Địa lý, Lịch sử, GDCD cao hơn tỉ lệ tỉnh và nằm trong top 5 các trường trong tỉnh (cả tỉnh có 40 trường THPT); có 4 môn cao hơn tỉ lệ cả nước.

- Tỷ lệ học sinh đỗ đại học nguyện vọng 1 là 73,4% (149/203), trong đó có nhiều em trúng tuyển vào các trường đại học danh tiếng. Ngoài ra, có 20 em tham gia hệ vừa học, vừa làm ở các nước Đức, Đài Loan, Nhật và Hàn Quốc.

- Tỷ lệ học sinh bỏ học dưới 0,5%.

2.2. Kết quả phong trào thi đua

- Học sinh giỏi
- + Cấp trường: 85 học sinh.
- + Cấp tỉnh: Đạt 13 giải (01 giải nhất, 01 giải nhì, 04 giải ba và 07 giải khuyến khích).

- Số học sinh giỏi Giải toán trên máy tính cầm tay cấp tỉnh: 01 giải khuyến khích.

- Hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh: Có cử 01 đội với đầy đủ các môn dư thi. Kết quả:

- + Giải khuyến khích toàn đoàn.
- + 08 giải cá nhân: 01 giải nhất, 03 giải nhì và 04 giải ba.
- Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng:
- + Cấp trường: Có giải 03 giải.
- + Cấp Thành phố: Đạt 01 giải nhì, 01 giải ba.
- + Cấp tỉnh: Đạt 01 giải ba.

PHẦN II. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024-2025

A. TÌNH HÌNH ĐẦU NĂM HỌC

1. Tình hình trường, lớp, cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh

1.1. Về cơ sở vật chất

Phòng học, phòng làm việc, thiết bị phục vụ dạy học, phòng ở học sinh, khu sinh hoạt vui chơi đáp ứng tương đối tốt.

1.2. Về tình hình giáo viên và nhân viên

Tổng số	Giới tính		Dân tộc			CBQL	Giáo viên			Nhân viên	Đảng viên
	Nam	Nữ	Khmer	Kinh	Hoa		TS	BC	HD		
61	18	43	43	16	2	3	44	44	0	14	38

* **Cụ thể:**

MÔN	SỐ LƯỢNG	NỮ	DÂN TỘC			ĐẢNG VIÊN	HỢP ĐỒNG
			KHMER	KINH	HOA		
BGH	3	1	3			3	
NGŨ VĂN	5	5	3	2		4	
LỊCH SỬ	3	3	3			2	
ĐỊA LÝ	2	2	1		1	1	
GDKT&PL	2	1		2		2	
TOÁN	7	4	7			6	
VẬT LÝ	3	2	1	2		2	
HÓA HỌC	3	2	2	1		1	
TIN HỌC	2	2	1	1		1	
CÔNG NGHỆ	1		1			1	
SINH VẬT	3	2	3			1	
THỂ DỤC	3	1	2	1		2	
MỸ THUẬT	0	/	/	/	/	/	
ÂM NHẠC	0	/	/	/	/	/	
ANH VĂN	6	6	5	1		2	
KHMER	3	1	3			2	
GDQP&AN	1		1			1	
VT- KT- TV	3	3		3		2	
GVỤ-YT	2	2	2	/		2	
PV-BV-NA	9	6	4	4	1	2	HĐNĐ111: 9
TỔNG SỐ	61	43	42	17	2	37	

* **Ghi chú:** Có 05 thêm nhân viên hợp đồng hàng tháng phụ trách nấu ăn theo thỏa thuận (01 nhân viên là đảng viên).

1.3. Về tổ chức

- Được chia làm 9 tổ
- + Tổ Lí-Hóa-Sinh: Có 9 thành viên- Tổ trưởng: Vũ Ngọc Thạch.
- + Tổ Ngữ văn: Có 5 thành viên- Tổ trưởng: Trần Thị Kim Hồng.
- + Tổ Sử-Địa-GDKT&PL: Có 7 thành viên- Tổ trưởng: Trần Thị Dung.
- + Tổ Ngoại ngữ: Có 9 thành viên- Tổ trưởng: Thạch Hồng Ngọc Trâm.
- + Tổ Toán-Tin: Có 9 thành viên- Tổ trưởng: Lâm Suvattha.
- + Tổ GDTC-CN-GDQP&AN: Có 5 thành viên- Tổ trưởng: Đặng Thanh Vũ.
- + Tổ Văn phòng: Có 8 thành viên- Tổ trưởng: Huỳnh Thị Như.
- + Tổ Quản lý học sinh nội trú: Có 5 thành viên- Tổ trưởng: Dương MôNiRít.
- + Tổ Chăm sóc và nuôi dưỡng học sinh nội trú: Có 6 thành viên- Tổ trưởng:

Trịnh Thị Lý.

- Các tổ chức khác: Đảng bộ, CĐCS, Hội đồng trường, Hội CMHS, Hội chữ thập đỏ, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh,... đã được thành lập đầy đủ.

1.4. Về tình hình học sinh

Tổng số học sinh là 616 (Nữ: 389. Trong đó:

- Dân tộc Khmer: 580 (Nữ: 374).
- Dân tộc Kinh: 21 (Nữ: 11).
- Dân tộc Hoa: 15 (Nữ: 4) .
- Số học sinh cụ thể ở các khối lớp:

Khối	Số lớp	Số học sinh	Bình quân số HS/lớp
10	6	210	35,0
11	6	204	34,0
12	6	202	33,67
Tổng cộng	18	616	34,22

2. Thuận lợi, khó khăn

2.1. Thuận lợi

- Được sự quan tâm, đầu tư của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và sự chỉ đạo sát sao của Sở GDĐT. Năm học 2024-2025, trường kha đầy đủ cơ sở vật chất đảm bảo cho việc dạy-học, ăn ở, vui chơi giải trí;

- Ban giám hiệu đều có trình độ Thạc sĩ, luôn đoàn kết, có nhiều kinh nghiệm trong quản lý, nhiệt tình, tận tâm với công việc và đặc biệt được tập thể giáo viên, nhân viên tin nhiệm, được phụ huynh tin tưởng.

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên:

+ Chấp hành nghiêm pháp luật; nội quy, quy chế làm việc (giảng dạy, quản lý học sinh giờ tự học, giờ nghỉ khu nội trú) của ngành, đơn vị;

+ Không có hiện tượng bè phái, khiêu nại;

+ Đạt chuẩn và trên chuẩn 100% (Giáo viên: 44. Trong đó: Thạc sĩ là 4; Đại học là 40; đang học lớp Cao học là 02) về chuyên môn; có ý thức tự giác trong nghiên cứu, áp dụng đổi mới PPDH (nhất là ứng dụng CNTT trong dạy học và kiểm tra, đánh giá);

+ Làm việc có trách nhiệm, năng lực đáp ứng được yêu cầu;

+ Đã quen và có nhiều kinh nghiệm trong môi trường làm việc tại đơn vị (công tác chủ nhiệm, công tác quản sinh, GDKNS, sinh hoạt văn hóa dân tộc,...),

- Phụ huynh khá quan tâm đến việc học của học sinh, ủng hộ nhà trường trong việc thực thi nội quy của học sinh (Nội quy lớp học, nội quy khu nội trú, nội quy nhà ăn).

- Các em học sinh khá ngoan, chịu khó trong học tập và rèn luyện.

- Học sinh ở nội trú nên việc quản lý giờ giấc học tập, vui chơi khá thuận lợi.

- Cơ sở vật chất đảm bảo tối thiểu cho việc dạy, học, ăn, ở, vui chơi, sinh hoạt.

2.2. Khó khăn

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên:

+ Giáo viên chưa có nhiều kinh nghiệm, còn gặp khó khăn trong việc thay đổi phương pháp giảng dạy, nhất là việc tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm, hướng nghiệp.

- Đối với học sinh

+ Mặc dù các em học sinh khá ngoan nhưng nhiều em tiếp thu kiến thức rất chậm, dẫn đến việc truyền thụ kiến thức gặp nhiều trở ngại;

+ Chưa có một số kỹ năng cần phải biết khi sống trong môi trường nội trú nên ảnh hưởng không nhỏ đến việc học tập, cũng như trong sinh hoạt hàng ngày.

- Cơ sở vật chất:

+ Chưa có đầy đủ thiết bị dạy học đáp ứng nhu cầu CTGDPT 2018;

+ Khu nội trú thường xuyên thiếu nước sinh hoạt.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024-2025

1. Phương hướng

Phát huy những thành quả đã đạt được, nâng cao hơn nữa chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng mũi nhọn; tăng cường kỷ cương nề nếp trong Dạy- Học; tích cực đổi mới phương pháp dạy học; nêu cao ý thức trách nhiệm và năng lực chuyên môn của đội ngũ CB-GV-NV; sử dụng và khai thác có hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; không ngừng đổi mới công tác quản lý; tập trung xây dựng môi trường giáo dục ngày càng uy tín, chất lượng. Tích cực hưởng ứng và triển khai thực hiện tốt chủ đề năm học: **“Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”** do Bộ GDĐT phát động.

2. Các nhiệm vụ và giải pháp cụ thể

2.1. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong nhà trường

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng đối với cán bộ viên chức và người lao động để tạo sự đoàn kết, thống nhất trong nhà trường; xây dựng đội ngũ nhà giáo và CBQL giáo dục thực sự gương mẫu, là tấm gương sáng cho học sinh noi theo.

- Đẩy mạnh công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, kỹ năng sống, việc làm cho học sinh; tiếp tục phát động học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; đẩy mạnh xây dựng văn hóa học đường, chú trọng xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh, phát huy những giá trị tích cực về thuần phong, mỹ tục, nêu cao tinh thần tương thân, tương ái, đoàn kết; nâng cao chất lượng công tác giáo dục quốc phòng, an ninh.

2.2. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và CBQL giáo dục, chú trọng phát triển nguồn nhân lực

- Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; chấn chỉnh, xử lý nghiêm các cá nhân vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Đánh giá viên chức đúng thực chất, sát với nhiệm vụ được giao, đồng thời cũng phải tương xứng chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Chú trọng triển khai bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy đáp ứng yêu cầu chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên và thực hiện CTGDPT 2018.

2.3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

- Lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh đảm bảo chất lượng. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài khuôn viên nhà trường).

- Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội nghị chuyên đề trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của CTGDPT 2018. Trong năm học 2024-2025, sẽ tổ chức 02 đợt giao lưu chuyên môn với đơn vị bạn (Tổ Lí – Hóa – Sinh và tổ Toán – Tin), tổ chức dạy học tăng cường theo nhu cầu của học sinh.

- Tổ chuyên môn tổ chức nghiên cứu xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) đảm bảo các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá,... nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh.

- Quan tâm triển khai thực hiện giáo dục STEM và nghiên cứu khoa học đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Trong năm học, có ít nhất 02 bài dạy STEM và có ít nhất 01 dự án để tham gia cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp tỉnh.

2.4. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

- Thực hiện đánh giá học sinh đúng quy định, xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học, đảm bảo không vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình.

- Đối với môn Ngữ văn, tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong SGK để làm ngữ liệu kiểm tra, đánh giá năng lực đọc, hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kì, nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn.

- Xây dựng ngân hàng câu hỏi, ma trận đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của môn học. Chuẩn bị cho học sinh lớp 12 làm quen với định hướng đề thi TN THPT.

- Kiểm tra, đánh giá cụm chuyên đề học tập lựa chọn thực hiện theo khoản 3, Điều 6 tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

2.5. *Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính trong nhà trường*

- Quan tâm chuyển đổi số và ứng dụng CNTT trong nhà trường, tạo điều kiện để đảm bảo việc ứng dụng CNTT trong dạy - học và trong công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến.

- Triển khai đồng bộ các phần mềm quản lý trong nhà trường, kết nối liên thông dữ liệu với phần mềm cơ sở dữ liệu ngành; sử dụng hồ sơ điện tử (văn bản, sổ điểm, học bạ, sổ liên lạc đều sử dụng chữ ký số).

- Ứng dụng có hiệu quả CNTT và các thiết bị công nghệ, hỗ trợ tích cực cho các tiết dạy, sử dụng hiệu quả phần mềm soạn giảng được trang bị,... Khai thác hiệu quả hoạt động của phòng Vi tính.

2.6. *Đẩy mạnh quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm*

- Hiệu trưởng cần chủ động phát huy tinh thần trách nhiệm của mình đối với công tác quản lý nhà trường; linh hoạt, sáng tạo trong điều hành; thật sự dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm trước những quyết định nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch dạy học phù hợp với đơn vị; có những giải pháp tích cực mang tính đột phá trong tổ chức các hoạt động của nhà trường. Mạnh dạn giao nhiệm vụ cho giáo viên và tổ chuyên môn, khuyến khích giáo viên chủ động, sáng tạo trong tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục khác.

2.7. *Đảm bảo nguyên tắc trong thu, chi tài chính*

- Thực hiện quản lý thu - chi tài chính công khai theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước, sử dụng Ngân sách đúng mục đích, đảm bảo đúng quy định, hiệu quả.

- Thực hiện 3 công khai: Công khai chất lượng đào tạo; Công khai các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên; Công khai thu chi tài chính.

- Phối hợp với Công đoàn tổ chức cho ban thanh tra nhân dân hoạt động theo quy định hiện hành, chú trọng kiểm tra các khoản thu ngoài ngân sách và báo cáo kết quả công khai cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên được biết.

2.8. *Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, công tác thi đua khen thưởng*

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ (chọn các nội dung cần phải quan tâm), thường xuyên tổ chức kiểm tra đối với các hoạt động trong nhà trường để kịp thời phát hiện, uốn nắn những sai sót trong quản lý điều hành của các tổ chuyên môn, giáo viên.

- Thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động do ngành, tỉnh phát động; đổi mới phương pháp dạy học; các kỳ thi học sinh giỏi các cấp; biện pháp xây dựng, phát triển đội ngũ giáo viên; chế độ thông tin, báo cáo,...

- Phát động rộng rãi trong toàn trường phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt”, có cơ chế động viên, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích cao trong công tác, nhằm tạo động lực phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

2.9. *Quan tâm công tác quản sinh, chăm sóc và nuôi dưỡng học sinh nội trú*

- Sắp lịch trực phù hợp với hoàn cảnh của từng giáo viên và phân công công việc cụ thể. Đi trực đúng thời gian quy định, làm tốt các công việc được giao.
- Giáo dục học sinh thực hiện tốt nội quy khu nội trú, nội quy nhà ăn.
- Tiếp xúc, trao đổi với các em nhằm phát hiện, uốn nắn kịp thời những hành vi không tốt, suy nghĩ tiêu cực, các mâu thuẫn giữa các em với nhau.
- Đề cao vai trò trưởng phòng, trưởng dãy; thành lập đội phụ trách sửa chữa các vật dụng thông thường khu nội trú.
- Hướng dẫn cho học sinh biết cách giữ gìn sức khỏe và chăm sóc bản thân, nhằm phòng tránh các loại bệnh lây nhiễm, cách sử dụng một số loại thuốc nam để tự chữa trị bệnh thông thường.
- Bảo quản, sửa chữa CSVC, an toàn cháy nổ, ANTT khu nội trú .
- Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm.
- Phát động các phong trào thi đua, khen thưởng ở khu nội trú.

2.10. Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện kế hoạch tổng thể của nhà trường thích ứng với tình hình các loại dịch bệnh nhằm bảo đảm tổ chức dạy và học an toàn, chất lượng.
- Triển khai hiệu quả công tác giáo dục thể chất và y tế học đường; đảm bảo an toàn phòng, chống dịch và tai nạn thương tích. Tổ chức bữa ăn bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và an toàn thực phẩm, kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho học sinh.
- Tổ chức, triển khai hiệu quả chương trình “Sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025”. Chương trình “Y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông gắn với y tế cơ sở, giai đoạn 2021-2025”; Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc chương trình GDPT 2018.

2.11. Tăng cường công tác truyền thông

Quan tâm đẩy mạnh công tác truyền thông bằng nhiều hình thức, chủ động thông tin về các chủ trương, chính sách mới của ngành và việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ liên quan đến ngành GDĐT. Truyền thông về các tấm gương người tốt, việc tốt trong trường, trong ngành, các tấm gương giáo viên, học sinh đổi mới, sáng tạo và đạt kết quả tốt trong dạy và học.

C. MỘT SỐ CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU NĂM HỌC 2024-2025

1. Tập thể, giáo viên, nhân viên

1.1. Đối với tập thể

- Đảng bộ: Xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2024”.
- Sở GDĐT xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" và được tặng bằng khen của UBND tỉnh.
- Công đoàn cơ sở được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ".

1.2. Đối với giáo viên, nhân viên

- 100% Cán bộ, giáo viên và nhân viên trong Hội đồng sư phạm nhà trường được xét hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.
- 100% giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.
- Có giáo viên, nhân viên được tặng các danh hiệu thi đua, các bằng khen theo quy định của Nghị định 98/NĐ-CP ngày 31/12/2023 về việc Quy định thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng; có giáo viên đạt danh hiệu “Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp tỉnh” (ngày 26/10/2024).
- Đặc biệt, toàn thể giáo viên, nhân viên đoàn kết, chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật, của ngành và của đơn vị.
- Tham gia đầy đủ các phong trào do ngành phát động và đều có đạt giải.

2. Học sinh

2.1. Kết quả học tập và rèn luyện cuối năm học

- Học lực:

Năm học	Giỏi/Tốt		Khá		Từ TB/Đạt trở lên	
	Chỉ tiêu	Đạt được	Chỉ tiêu	Đạt được	Chỉ tiêu	Đạt được
2022-2023	20,0%	22,9%	60,0%	65,1%	20,0%	12,0%
2023-2024	24,39% (150 hs)	27,33 (167 hs)	66,67% (410 hs)	59,08 (361 hs)	8,94% (55 hs)	13,59 (83 hs)
2024-2025	27,60% (170 hs)		64,94% (400 hs)		7,47% (46 hs)	

- Hạnh kiểm:

Năm học	Từ khá trở lên		Ghi chú
	Chỉ tiêu	Đạt được	
2022-2023	99,5%	100%	
2023-2024	100%	100%	Không có xếp loại trung bình
2024-2025	100%		

- Tỷ lệ học sinh được lên lớp thẳng là 100%; Tỷ lệ học sinh bỏ học dưới 0,5%.

- Đỗ tốt nghiệp THPT năm 2025 đạt 100%, điểm trung bình các môn đều bằng hoặc cao hơn điểm trung bình cả nước và thuộc top 5 của tỉnh.

- Đỗ Đại học nguyện vọng 1 trên 75%.

2.2. Kết quả phong trào thi đua

- Học sinh giỏi cấp tỉnh:

Năm học	Chỉ tiêu	Đạt được	Ghi chú
2022-2023	15 giải	13 giải	
2023-2024	15 giải	13 giải	Không có học sinh được chọn thi vào đội tuyển Quốc gia
2024-2025	15 giải		Có học sinh được chọn thi vào đội tuyển Quốc gia

- Hội thi Văn nghệ các trường Phổ thông DTNT: Tiếp tục đạt giải nhất - dành cho tiết mục và giải nhất toàn đoàn.

- Tham gia đầy đủ các phong trào do ngành phát động và đều có đạt giải. Cụ thể: Văn hay chữ tốt (ngày 09/11/2024), Hội thao GDQP&AN (ngày 04-06/12/2024), Giải toán trên máy tính cầm tay (ngày 14/12/2024), Thi Khoa học kỹ thuật (ngày 08-10/01/2025), Giải Điền kinh, Bơi và Bóng rổ (ngày 05-07/3/2025), Kỳ thi HSG (ngày 17/5/2025).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, các tổ chuyên môn, tổ phục vụ, các đoàn thể xây dựng kế hoạch và nghiêm túc triển khai thực hiện./.

* Nơi nhân:

- Sở GDĐT (để theo dõi, chỉ đạo);
- Ban Giám hiệu (để tổ chức thực hiện);
- Giáo viên, nhân viên (để thực hiện);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phòng Phước Thiện